

Bản án số: 14/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 22/8/2023

“V/v Ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Anh Huê

2. Bà Đậu Thị Phú

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: không.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 56/2023/TLST-HNGĐ ngày 05/7/2023 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 10/8/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Phạm Thị Hồng M. Địa chỉ: thôn V, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt

- Bị đơn: anh Nguyễn Văn T. Địa chỉ: thôn V, xã Q, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 23/5/2023, bản tự khai, biên bản phiên họp và hòa giải cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phạm Thị Hồng M và bị đơn anh Nguyễn Văn T thống nhất trình bày:

Chị Phạm Thị Hồng M và anh Nguyễn Văn T có quá trình tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 19/7/2017 tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà bố mẹ của anh T một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hiểu tính tình nhau, không có sự tin tưởng, tôn trọng lẫn nhau. Vì vậy đến khoảng giữa năm 2020 vợ chồng đã ly thân đến nay. Nay chị M và anh T đều nhận thấy giữa

vợ chồng sống ly thân đã lâu, vợ chồng đã không còn tình cảm nên nguyên vọng muốn được ly hôn để sớm ổn định cuộc sống bản thân.

Tại phiên tòa anh T có nguyên vọng mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy các con trưởng thành. Chị M không đồng ý và đề nghị xét xử theo yêu cầu khởi kiện ban đầu.

Về quan hệ con chung: Chị M và anh T thống nhất trình bày quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 05/02/2018 và Nguyễn Ngọc Lan A, sinh ngày 17/12/2020.

Sau khi ly hôn nguyên vọng nguyện vọng của chị M muốn trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả 02 con chung.

Sau khi ly hôn nguyên vọng của anh T mong muốn trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc H và giao cháu Nguyễn Ngọc Lan A cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Chị M và anh T thống nhất trình bày vợ chồng tự thỏa thuận tài sản chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ của vợ chồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Phạm Thị Hồng M khởi kiện xin ly hôn đối với anh Nguyễn Văn T. Vì vậy, xác định đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Hồng M và anh Nguyễn Văn T đi đến kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Quảng Đông, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình vào ngày 19/7/2017, vì vậy quan hệ hôn nhân là hoàn toàn hợp pháp. Sau khi kết hôn cuộc sống của vợ chồng anh chị đã có thời gian đầm ấm, hạnh phúc. Tuy nhiên trong thực tế đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm nên cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Chị M và anh T đã sống ly thân từ giữa năm 2020 cho đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, Tòa án đã dành nhiều thời gian phân tích, hòa giải mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con và xây dựng gia đình hạnh phúc nhưng không có kết quả. Xét thấy tình trạng hôn nhân và mâu thuẫn của vợ chị M, anh T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị Hồng M, xét xử cho chị Phạm Thị Hồng M được ly hôn đối với anh Nguyễn Văn T là hoàn toàn phù hợp.

[3] Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 05/02/2018 và Nguyễn Ngọc Lan A, sinh ngày 17/12/2020.

Hội đồng xét xử xét thấy, sau ly hôn nguyên vọng mong muốn được nuôi con của bố mẹ là hoàn toàn chính đáng, tuy nhiên phải đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, với chiều hướng tâm lý phát triển của các con ổn định, việc chăm sóc, học tập của các con thuận lợi. Xét thấy chị M hiện tại có việc làm và thu nhập ổn định, đủ điều kiện để chăm sóc và nuôi dưỡng các con. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81, 82, 83, 110 Luật hôn nhân và gia đình giao 02 con cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và buộc anh T có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Ngọc H cho đến khi con tròn 18 tuổi.

[4] Về quan hệ tài sản chung:

Quá trình giải quyết vụ án chị M và anh T đều trình bày vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết về tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét. Về nợ chung: Các bên trình bày vợ chồng không nợ ai và không cho ai vay nợ của vợ chồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Phạm Thị Hồng M phải nộp tiền án phí ly hôn và anh Nguyễn Văn T phải nộp án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Điều 56, Điều 58, 81, 82, 83 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Khoản 5, khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ tình cảm: Cho ly hôn giữa chị Phạm Thị Hồng M và anh Nguyễn Văn T.

2. Về quan hệ con chung: Giao con Nguyễn Ngọc Lan A, sinh ngày 17/12/2020 và con Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 05/02/2018 cho chị Phạm Thị Hồng M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Buộc anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Ngọc H cho đến khi con tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không xem xét

4. Về án phí: Buộc chị Phạm Thị Hồng M phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn và anh Nguyễn Văn T phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi

con theo định kỳ để sung vào công quỹ Nhà nước. Số tiền án phí mà chị M phải chịu được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị đã nộp trước đây tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch theo biên lai thu số 0002304 ngày 04/7/2023, chị M đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/8/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- UBND xã Quảng Đông;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

